

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15; Luật Viên chức số 58/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 238/TTr-SNV ngày 16 tháng 10 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 93/BC-STP ngày 04 tháng 9 năm 2025, Công văn số 687/STP-XD&TDTHPL ngày 23 tháng 9 năm 2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với tổ chức

- a) Cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.
- b) Các tổ chức khác có liên quan.

2. Đối với cá nhân

- a) Cán bộ, công chức quy định tại Điều 1 Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15.
- b) Viên chức theo quy định của Luật Viên chức số 58/2010/QH12.
- c) Các cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Sở Nội vụ

1. Quyết định tuyển dụng công chức (*bao gồm cả thu hút, cử tuyển*) sau khi có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Triển khai nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

3. Quyết định điều động, chuyển công tác công chức, viên chức giữa các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh.

4. Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh, các đơn vị, địa phương ngoài tỉnh, các cơ quan Trung ương về công tác tại các cơ quan hành chính, sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (*trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã*); quyết định điều động, chuyển công tác công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh quản lý (*không thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên*) đến công tác tại cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đơn vị, địa phương không thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (*trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã*).

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho các sở, ban, ngành

1. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức vụ, thông báo nghỉ hưu đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (*trừ việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của cấp trên*).

2. Quyết định thành lập Hội đồng để đánh giá việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được xem xét thay đổi vị trí việc làm lên thứ bậc có chuyên

môn, nghiệp vụ cao hơn theo phương án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất.

3. Thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới của công chức theo quy định của pháp luật; Thay đổi chức danh nghề nghiệp tương đương và xếp lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định và báo cáo Sở Nội vụ để theo dõi.

4. Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc và các chế độ chính sách khác đối với công chức, viên chức được phân cấp quản lý và công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Có ý kiến bằng văn bản đối với hình thức kỷ luật buộc thôi việc đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, chi cục trưởng và tương đương trực thuộc sở trước khi quyết định.

5. Quyết định ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

6. Thông báo bằng văn bản thời điểm nghỉ hưu và quyết định nghỉ hưu đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu, miễn nhiệm, từ chức, thôi giữ chức vụ, thông báo nghỉ hưu đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (*trừ việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của cấp trên*).

2. Thay đổi chức danh nghề nghiệp tương đương và xếp lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định và báo cáo Sở Nội vụ để theo dõi.

3. Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc và các chế độ chính sách khác đối với viên chức được phân cấp quản lý và viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Có ý kiến bằng văn bản đối với hình thức kỷ luật buộc thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trước khi quyết định.

4. Thông báo bằng văn bản thời điểm nghỉ hưu và quyết định nghỉ hưu đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

1. Quyết định thành lập Hội đồng để đánh giá việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được xem xét thay đổi vị trí việc làm lên thứ bậc có chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn theo phương án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất.

2. Thay đổi vị trí việc làm và xếp ngạch tương ứng với vị trí việc làm mới của công chức theo quy định của pháp luật; Thay đổi chức danh nghề nghiệp tương đương và xếp lương đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định và báo cáo Sở Nội vụ để theo dõi.

3. Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc và các chế độ chính sách khác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Có ý kiến bằng văn bản đối với hình thức kỷ luật buộc thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trước khi người đứng đầu đơn vị sự nghiệp quyết định.

4. Quyết định về việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy cấp xã quản lý đang công tác tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền.

5. Quyết định ký kết hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

6. Thông báo bằng văn bản thời điểm nghỉ hưu và quyết định nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức được phân cấp quản lý và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên

1. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Thực hiện các chế độ chính sách khác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2025.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo và Tin học Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng N/cứu, HC-TC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Vi1533).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Giang